

Số: **121** /TTr-UBND

Hà Nội, ngày **08** tháng **5** năm 2024

TỜ TRÌNH

Về dự thảo Nghị quyết kéo dài thời gian thực hiện Nghị quyết số 02/2023/NQ-HĐND ngày 04/7/2023 của HĐND Thành phố quy định giá dịch vụ giáo dục tạm thời để thực hiện thí điểm đối với các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông sử dụng ngân sách nhà nước của thành phố Hà Nội

Kính gửi: Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015;

Căn cứ Công văn số 59/HĐND-VHXXH ngày 04/5/2024 của Hội đồng nhân dân Thành phố về việc chấp thuận đề nghị xây dựng Nghị quyết trình tại kỳ họp HĐND Thành phố;

Ủy ban nhân dân Thành phố kính trình Hội đồng nhân dân Thành phố dự thảo Nghị quyết kéo dài thời gian thực hiện Nghị quyết số 02/2023/NQ-HĐND ngày 04 tháng 7 năm 2023 của Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội quy định giá dịch vụ giáo dục tạm thời để thực hiện thí điểm đối với các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông sử dụng ngân sách nhà nước của thành phố Hà Nội, gồm các nội dung sau:

I. CĂN CỨ PHÁP LÝ

Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Luật Ngân sách nhà nước ngày 25/6/2015;

Luật Giá ngày 20/6/2012;

Luật Giáo dục ngày 14/6/2019;

Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước 2015;

Nghị định số 32/2019/NĐ-CP ngày 10/4/2019 của Chính phủ quy định giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu cung cấp sản phẩm, dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước từ nguồn kinh phí chi thường xuyên;

Nghị định số 177/2013/NĐ-CP ngày 14/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Luật Giá;

Nghị định số 149/2016/NĐ-CP ngày 11/11/2016 của Chính phủ sửa đổi, bổ

sung một số điều của Nghị định số 177/2013/NĐ-CP;

Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập (Nghị định số 60/2021/NĐ-CP);

Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021 của Chính phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo (Nghị định số 81/2021/NĐ-CP); Nghị định số 97/2023/NĐ-CP ngày 29/12/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021 của Chính phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo;

Thông tư số 25/2014/TT-BTC ngày 17/02/2014 của Bộ Tài chính quy định phương pháp định giá chung đối với hành hóa, dịch vụ;

Thông tư số 56/2022/TT-BTC ngày 16/9/2022 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung về cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập; xử lý tài sản, tài chính khi tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập (Thông tư số 56/2022/TT-BTC);

Nghị quyết số 03/NQ-HĐND ngày 29/3/2024 của Hội đồng nhân dân Thành phố ban hành danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước lĩnh vực giáo dục đào tạo của thành phố Hà Nội.

II. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH NGHỊ QUYẾT

1. Cơ sở pháp lý

Căn cứ Nghị quyết Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương khóa XII về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của đơn vị sự nghiệp công lập trong đó mục tiêu cụ thể nêu:

“Giai đoạn đến năm 2021:

- Giảm mạnh về đầu mối, tối thiểu bình quân cả nước giảm 10% đơn vị sự nghiệp công lập. Giảm tối thiểu 10% biên chế sự nghiệp hưởng lương từ ngân sách nhà nước so với năm 2015. Cơ bản chấm dứt số hợp đồng lao động không đúng quy định trong các đơn vị sự nghiệp công lập (trừ những đơn vị đã bảo đảm tự chủ tài chính).

- Phấn đấu có 10% đơn vị tự chủ tài chính, giảm bình quân 10% chi trực tiếp từ ngân sách nhà nước cho các đơn vị sự nghiệp công lập so với giai đoạn 2011-2015.

- Hoàn thành lộ trình tính giá dịch vụ sự nghiệp công (tính đủ tiền lương, chi phí trực tiếp, chi phí quản lý và khấu hao tài sản) đối với một số lĩnh vực cơ bản như y tế, giáo dục - đào tạo, giáo dục nghề nghiệp”.

Căn cứ khoản 3 Điều 19 Luật giá năm 2012 quy định: 3. Danh mục hàng hóa, dịch vụ do Nhà nước định giá được quy định như sau: ... c) Định khung giá

và mức giá cụ thể đối với: ...dịch vụ giáo dục, đào tạo tại ... cơ sở giáo dục, đào tạo của Nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 32/2019/NĐ-CP ngày 10/4/2019 của Chính phủ quy định giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu cung cấp sản phẩm, dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước từ nguồn kinh phí chi thường xuyên:

+ Tại khoản 3 Điều 3, quy định: “*Dịch vụ sự nghiệp công sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước là dịch vụ sự nghiệp công mà Nhà nước bảo đảm toàn bộ chi phí hoặc dịch vụ sự nghiệp công chưa tính đủ chi phí trong giá, phí, được ngân sách nhà nước hỗ trợ*”.

+ Tại khoản 2 Điều 5 và Biểu số 01 thuộc Phụ lục 1, quy định về dịch vụ sự nghiệp công sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu thuộc lĩnh vực sự nghiệp giáo dục và đào tạo có: *Dịch vụ giáo dục mầm non và phổ thông*.

+ Tại khoản 1, 3 Điều 8, quy định:

“1. Đối với dịch vụ sự nghiệp công sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước

a) *Dịch vụ sự nghiệp công sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước thực hiện giao nhiệm vụ: Căn cứ số lượng, khối lượng nhiệm vụ; chế độ, tiêu chuẩn, định mức chi do cơ quan nhà nước có thẩm quyền quy định; các bộ, cơ quan trung ương, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện hoặc cơ quan quản lý trực thuộc được ủy quyền phê duyệt dự toán kinh phí giao nhiệm vụ cung cấp dịch vụ sự nghiệp công cho đơn vị sự nghiệp công lập thực hiện.*

b) *Dịch vụ sự nghiệp công sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước thực hiện đặt hàng: Phương pháp định giá, cơ quan có thẩm quyền định giá và trình tự định giá, đơn giá theo quy định của pháp luật về giá và các pháp luật khác có liên quan.*

3. *Giá, đơn giá sản phẩm, dịch vụ công được xác định trên cơ sở định mức kinh tế - kỹ thuật, định mức chi phí do cơ quan có thẩm quyền ban hành...*”.

Căn cứ khoản 1 Điều 4 Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 quy định về cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập, quy định: “*Ngân sách nhà nước chuyển từ hỗ trợ cho các đơn vị sự nghiệp công sang hỗ trợ trực tiếp cho đối tượng người nghèo, đối tượng chính sách khi sử dụng dịch vụ sự nghiệp công cơ bản, thiết yếu; chuyển từ hỗ trợ theo cơ chế Cấp phát bình quân sang cơ chế Nhà nước đặt hàng, giao nhiệm vụ cung cấp dịch vụ sự nghiệp công căn cứ vào chất lượng đầu ra hoặc đấu thầu cung cấp dịch vụ sự nghiệp công.*

Việc bố trí ngân sách nhà nước để thực hiện các dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước thực hiện theo phân cấp hiện hành của pháp luật về ngân sách nhà nước, phù hợp với khả năng cân đối của ngân sách nhà nước và lộ trình điều chỉnh tính đủ các chi phí hình thành giá dịch vụ theo quy định của cơ quan có thẩm quyền”;

Căn cứ Điều 27 Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021 của Chính phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ

thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo:

“1. Đối với dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo do Nhà nước giao nhiệm vụ, đặt hàng, đấu thầu thực hiện theo quy định tại Nghị định số 32/2019/NĐ-CP ngày 14 tháng 4 năm 2019 của Chính phủ quy định giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu cung cấp sản phẩm, dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước từ nguồn kinh phí chi thường xuyên.

2. Đơn giá tối đa thực hiện đặt hàng dịch vụ giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, đào tạo đại học, giáo dục nghề nghiệp xác định bằng mức trần giá dịch vụ quy định tại khoản 3 Điều này, Điều 28, Điều 29, Điều 30 của Nghị định này. Đối với các quy định về điều kiện, quy trình, thủ tục, phương thức, thẩm quyền giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu thực hiện theo quy định của Nghị định số 32/2019/NĐ-CP và quy định của pháp luật có liên quan.

3. Mức trần của giá dịch vụ giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, đào tạo đại học, giáo dục nghề nghiệp thực hiện đặt hàng ở các địa bàn có khả năng xã hội hóa cao hoặc yêu cầu đặc biệt về chất lượng đào tạo do bộ, ngành hoặc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trình Hội đồng nhân dân cấp tỉnh xem xét phê duyệt trên cơ sở định mức kinh tế - kỹ thuật, định mức chi phí do cơ quan có thẩm quyền ban hành, đảm bảo bù đắp chi phí hợp lý, hợp lệ, nhu cầu đào tạo và tương xứng với chất lượng dịch vụ giáo dục đào tạo”.

2. Cơ sở thực tiễn

Ngày 01/02/2024, Bộ Giáo dục và Đào tạo có Công văn số 538/BGDĐT-KHTC về việc lấy ý kiến đối với hồ sơ dự thảo Thông tư thay thế Thông tư số 14/2019/TT-BGDĐT. Đến nay, Bộ Giáo dục và Đào tạo chưa ban hành Thông tư thay thế Thông tư số 14/2019/TT-BGDĐT ngày 30/8/2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn xây dựng, thẩm định, ban hành định mức kinh tế - kỹ thuật và phương pháp xây dựng giá dịch vụ giáo dục đào tạo áp dụng trong lĩnh vực giáo dục đào tạo; do vậy chưa có căn cứ pháp lý để xây dựng định mức kinh tế - kỹ thuật làm căn cứ xây dựng giá dịch vụ giáo dục đào tạo.

Hiện nay có 296 cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập thực hiện thí điểm đặt hàng dịch vụ giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông theo quy định tại Nghị quyết số 02/2023/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân Thành phố. Theo quy định tại khoản 1 Điều 4 Thông tư số 56/2022/TT-BTC ngày 16/9/2022 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung về cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập; xử lý tài sản, tài chính khi tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập thì nguồn ngân sách nhà nước đặt hàng được xác định là nguồn thu của đơn vị; vì vậy khi xác định mức độ tự chủ tài chính đối với các đơn vị thực hiện thí điểm đặt hàng, các đơn vị đều được nâng mức tự chủ chi thường xuyên.

Việc nâng mức tự chủ chi thường xuyên đã tạo điều kiện thuận lợi cho các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập chủ động sử dụng dự toán để thực hiện tốt nhiệm vụ được giao theo đúng chức năng, nhiệm vụ có hiệu quả, đồng thời nâng cao chất lượng hoạt động cung cấp dịch vụ công, tăng thu

nhập cho người lao động. Ngoài ra, các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập tự đảm bảo được nguồn kinh phí để chi trả cho đối tượng lao động hợp đồng theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP ngày 30/12/2022 của Chính phủ theo đúng quy định (chi trả bằng nguồn thu sự nghiệp của đơn vị).

Đối với 296 cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập của Thành phố đang thực hiện thí điểm đặt hàng năm học 2023-2024 nếu được tiếp tục đặt hàng năm học 2024-2025 thì 100% đơn vị sẽ được nâng mức tự chủ từ đơn vị tự bảo đảm một phần chi thường xuyên lên mức là đơn vị tự đảm bảo chi thường xuyên trong năm 2024.

Xuất phát từ cơ sở pháp lý và cơ sở thực tiễn nêu trên; để tiếp tục triển khai thí điểm đặt hàng đối với các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập của Thành phố trong năm học 2024-2025, việc ban hành Nghị quyết “Kéo dài thời gian thực hiện Nghị quyết số 02/2023/NQ-HĐND ngày 04/7/2023 của Hội đồng nhân dân Thành phố quy định giá dịch vụ giáo dục tạm thời để thực hiện thí điểm đối với các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông sử dụng ngân sách nhà nước của thành phố Hà Nội” là cần thiết.

III. THẨM QUYỀN BAN HÀNH

- Tại khoản 3 Điều 22 Luật giá năm 2012, quy định: “3. *Bộ trưởng Bộ Tài chính, các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, UBND cấp tỉnh định giá hàng hóa, dịch vụ quy định tại Điều 19 của Luật này theo sự phân công, phân cấp của Chính phủ.*”

- Tại điểm 3 khoản 7 Điều 1 Nghị định số 149/2016/NĐ-CP, quy định: “3. *HĐND cấp tỉnh quy định giá thuộc phạm vi quản lý của địa phương theo quy định của pháp luật đối với: ... dịch vụ giáo dục mầm non và giáo dục phổ thông công lập (học phí).*”

- Tại khoản 3 Điều 27 Nghị định số 81/2021/NĐ-CP quy định chung về giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo khi thực hiện giao nhiệm vụ, đặt hàng, đấu thầu như sau: “*Mức trần của giá dịch vụ giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, đào tạo đại học, giáo dục nghề nghiệp thực hiện đặt hàng ở các địa bàn có khả năng xã hội hóa cao hoặc yêu cầu đặc biệt về chất lượng đào tạo do bộ, ngành hoặc UBND cấp tỉnh trình HĐND cấp tỉnh xem xét phê duyệt trên cơ sở định mức kinh tế - kỹ thuật, định mức chi phí do cơ quan có thẩm quyền ban hành, đảm bảo bù đắp chi phí hợp lý, hợp lệ, nhu cầu đào tạo và tương xứng với chất lượng dịch vụ giáo dục đào tạo*”.

Căn cứ các quy định trên, việc ban hành Nghị quyết “Kéo dài thời gian thực hiện Nghị quyết số 02/2023/NQ-HĐND ngày 04/7/2023 của HĐND Thành phố quy định giá dịch vụ giáo dục tạm thời để thực hiện thí điểm đối với các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông sử dụng ngân sách nhà nước của thành phố Hà Nội” thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân Thành phố.

IV. QUY TRÌNH BAN HÀNH VĂN BẢN THEO TRÌNH TỰ, THỦ TỤC RÚT GỌN

Quy trình ban hành văn bản theo trình tự, thủ tục rút gọn thực hiện theo

quy định tại khoản 44, 46 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18/6/2020. Việc áp dụng trình tự, thủ tục rút gọn trong xây dựng Nghị quyết đã được Thường trực Hội đồng nhân dân Thành phố chấp thuận tại Công văn số 59/HĐND-BVHXH ngày 04/5/2024 của Hội đồng nhân dân Thành phố về việc chấp thuận đề nghị xây dựng Nghị quyết trình tại kỳ họp HĐND Thành phố.

V. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG, BAN HÀNH VĂN BẢN

- Ngày 17/01/2024, Sở Giáo dục và Đào tạo có Tờ trình số 150/TTr-SGDĐT gửi Ủy ban nhân dân Thành phố về đề nghị xây dựng Nghị quyết kéo dài thời gian thực hiện Nghị quyết số 02/2023/NQ-HĐND ngày 04/7/2023 của HĐND Thành phố quy định giá dịch vụ giáo dục tạm thời để thực hiện thí điểm đối với các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông sử dụng ngân sách nhà nước của thành phố Hà Nội;

- Ngày 24/4/2024, Ủy ban nhân dân Thành phố có Thông báo số 356/TB-UBND thông báo Kết luận của UBND Thành phố về đề nghị xây dựng Nghị quyết kéo dài thời gian thực hiện Nghị quyết số 02/2023/NQ-HĐND ngày 04/7/2023 của HĐND Thành phố quy định giá dịch vụ giáo dục tạm thời để thực hiện thí điểm đối với các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông sử dụng ngân sách nhà nước của thành phố Hà Nội theo trình tự, thủ tục rút gọn;

- Ngày 26/4/2024, Sở Giáo dục và Đào tạo có Tờ trình số 1256/TTr-SGDĐT gửi Ủy ban nhân dân Thành phố về dự thảo Tờ trình của Ủy ban nhân dân Thành phố trình Thường trực Hội đồng nhân dân Thành phố đề nghị xây dựng Nghị quyết kéo dài thời gian thực hiện Nghị quyết số 02/2023/NQ-HĐND ngày 04/7/2023 của HĐND Thành phố quy định giá dịch vụ giáo dục tạm thời để thực hiện thí điểm đối với các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông sử dụng ngân sách nhà nước của thành phố Hà Nội theo trình tự, thủ tục rút gọn;

- Ngày 27/4/2024, Ủy ban nhân dân Thành phố có Tờ trình số 118/TTr-UBND đề nghị xây dựng Nghị quyết quy kéo dài thời gian thực hiện Nghị quyết số 02/2023/NQ-HĐND ngày 04/7/2023 của Hội đồng nhân dân Thành phố quy định giá dịch vụ giáo dục tạm thời để thực hiện thí điểm đối với các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông sử dụng ngân sách nhà nước của thành phố Hà Nội theo trình tự, thủ tục rút gọn;

- Ngày 04/5/2024, Hội đồng nhân dân Thành phố có Công văn số 59/HĐND-VHXH về việc chấp thuận đề nghị xây dựng Nghị quyết trình tại kỳ họp Hội đồng nhân dân Thành phố.

- Ngày 07/5/2024, Sở Tư pháp có Báo cáo số 108/BC-STP thẩm định dự thảo Nghị quyết của HĐND kéo dài thời gian thực hiện Nghị quyết số 02/2023/NQ-HĐND ngày 04 tháng 7 năm 2023 của Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội quy định giá dịch vụ giáo dục tạm thời để thực hiện thí điểm đối với các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông sử dụng ngân sách nhà nước của thành phố Hà Nội.

VI. NGUYÊN TẮC XÂY DỰNG NGHỊ QUYẾT

1. Đề xuất của UBND Thành phố

a) Về cơ bản giữ nguyên các nội quy đã được quy định tại Nghị quyết số 02/2023/NQ-HĐND.

b) Trường hợp Chính phủ ban hành chế độ tiền lương theo Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 21/5/2018 của Hội nghị lần thứ bảy Ban Chấp hành Trung ương khóa XII về cải cách chính sách tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức, lực lượng vũ trang và người lao động trong doanh nghiệp; dẫn đến có biến động giá dịch đã được quy định tại Nghị quyết số 02/2023/NQ-HĐND (do giá dịch vụ được xây dựng căn cứ theo mức lương cơ sở 1.800.000 đồng/tháng), Hội đồng nhân dân Thành phố giao Ủy ban nhân dân Thành phố chỉ đạo Sở Giáo dục và Đào tạo phối hợp với Sở Tài chính và các đơn vị có liên quan xác định mức giá cụ thể bảo đảm tính đúng, tính đủ chi phí tiền lương theo quy định của Chính phủ trình Hội đồng nhân dân Thành phố phê duyệt.

c) Bổ sung quy định về thời gian năm học tại Nghị quyết để thuận lợi trong quá trình triển khai thực hiện: Thời gian năm học quy định tại Nghị quyết này được tính từ tháng 9 năm 2024 đến hết tháng 8 năm 2025.

2. Lý do đề xuất

a) Hiện nay chính sách tiền lương và các định mức chi phí khác không thay đổi so với năm học 2023-2024: Ủy ban nhân dân Thành phố đề xuất kéo dài thời gian áp dụng mức giá quy định tại Nghị quyết số 02/2023/NQ-HĐND để áp dụng đối với năm học 2024-2025.

b) Để đảm bảo giá tính đúng, tính đủ chi phí tiền lương (trường hợp Chính phủ ban hành chế độ tiền lương mới thay đổi so với quy định hiện nay): Ủy ban nhân dân Thành phố đề xuất Hội đồng nhân dân Thành phố giao Ủy ban nhân dân Thành phố chỉ đạo Sở Giáo dục và Đào tạo phối hợp với Sở Tài chính và các đơn vị có liên quan xác định mức giá cụ thể bảo đảm tính đúng, tính đủ chi phí tiền lương theo quy định của Chính phủ trình Hội đồng nhân dân Thành phố phê duyệt.

c) Để có căn cứ trình Hội đồng nhân dân Thành phố phê duyệt mức giá cụ thể bảo đảm tính đúng, tính đủ chi phí tiền lương khi Chính phủ ban hành quy định thay đổi về chính sách tiền lương: Ủy ban nhân dân Thành phố đề xuất quy định cụ thể thời gian năm học 2024-2025 được tính từ tháng 9 năm 2024 đến hết tháng 8 năm 2025.

VII. BỐ CỤC NỘI DUNG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

1. Bố cục dự thảo Nghị quyết: Gồm 02 Điều

Điều 1. Đồng ý kéo dài thời gian thực hiện Nghị quyết số 02/2023/NQ-HĐND ngày 04 tháng 7 năm 2023 của Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội quy định giá dịch vụ giáo dục tạm thời để thực hiện thí điểm đối với các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông sử dụng ngân sách nhà nước của thành phố Hà Nội đến hết năm học 2024-2025

Điều 2. Tổ chức thực hiện

2. Nội dung Nghị quyết

Đồng ý kéo dài thời gian thực hiện Nghị quyết số 02/2023/NQ-HĐND ngày 04 tháng 7 năm 2023 của Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội quy định giá dịch vụ giáo dục tạm thời để thực hiện thí điểm đối với các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông sử dụng ngân sách nhà nước của thành phố Hà Nội đến hết năm học 2024-2025, năm học 2024-2025 được tính từ tháng 9 năm 2024 đến hết tháng 8 năm 2025.

Trường hợp Chính phủ ban hành chế độ tiền lương theo Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 21/5/2018 của Hội nghị lần thứ bảy Ban Chấp hành Trung ương khóa XII về cải cách chính sách tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức, lực lượng vũ trang và người lao động trong doanh nghiệp; dẫn đến có biến động giá dịch đã được quy định tại Nghị quyết số 02/2023/NQ-HĐND (do giá dịch vụ được xây dựng căn cứ theo mức lương cơ sở 1.800.000 đồng/tháng), giao Ủy ban nhân dân Thành phố chỉ đạo Sở Giáo dục và Đào tạo phối hợp với Sở Tài chính và các đơn vị có liên quan xác định mức giá cụ thể bảo đảm tính đúng, tính đủ chi phí tiền lương theo quy định của Chính phủ trình Hội đồng nhân dân Thành phố phê duyệt.

VIII. THỜI GIAN DỰ KIẾN ĐỀ NGHỊ HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ XEM XÉT, THÔNG QUA

Nghị quyết dự kiến trình Hội đồng nhân dân Thành phố khóa XVI xem xét, thông qua tại kỳ họp chuyên đề tháng 5/2024 (kỳ họp thứ 16) của Hội đồng nhân dân Thành phố.

IX. DỰ KIẾN NGUỒN LỰC, ĐIỀU KIỆN BẢO ĐẢM CHO VIỆC THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT

Nguồn kinh phí: Từ nguồn kinh phí ngân sách nhà nước theo phân cấp; Nguồn thu học phí theo quy định của Hội đồng nhân dân Thành phố.

(Hồ sơ dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân Thành phố gửi kèm theo)

Trên đây là Tờ trình dự thảo Nghị quyết kéo dài thời gian thực hiện Nghị quyết số 02/2023/NQ-HĐND ngày 04/7/2023 của Hội đồng nhân dân Thành phố, Ủy ban nhân dân Thành phố kính trình Hội đồng nhân dân Thành phố xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Đ/c Bí thư Thành ủy;
- Các Đ/c Phó Bí thư Thành ủy;
- Đ/c Chủ tịch UBND Thành phố;
- Các đ/c PCT UBND Thành phố;
- Các Ban: VHXX, KTNS - HĐND Thành phố;
- Các Sở: Giáo dục và Đào tạo, Tài chính, Tư pháp;
- VPUB: CVP, các Phó Chánh Văn phòng;
- Các phòng: KGVX, KTTH, NC, TH;
- Lưu: VT, KGVX.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Vũ Thu Hà

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: .../2024/NQ-HĐND

Hà Nội, ngày tháng năm 2024

Dự thảo

NGHỊ QUYẾT

Về việc kéo dài thời gian thực hiện Nghị quyết số 02/2023/NQ-HĐND ngày 04 tháng 7 năm 2023 của Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội quy định giá dịch vụ giáo dục tạm thời để thực hiện thí điểm đối với các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông sử dụng ngân sách nhà nước của thành phố Hà Nội

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI
KHÓA XVI, KỲ HỌP THỨ 16**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Giá ngày 20 tháng 6 năm 2012;

Căn cứ Luật Giáo dục ngày 14 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 177/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Luật Giá;

Căn cứ Nghị định số 149/2016/NĐ-CP ngày 11 tháng 11 năm 2016 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 177/2013/NĐ-CP;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước 2015;

Căn cứ Nghị định số 32/2019/NĐ-CP ngày 10/4/2019 của Chính phủ quy định giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu cung cấp sản phẩm, dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước từ nguồn kinh phí chi thường xuyên;

Căn cứ Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27 tháng 8 năm 2021 của Chính phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo); Nghị định số 97/2023/NĐ-CP ngày 29/12/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021 của Chính phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo;

Căn cứ Thông tư số 25/2014/TT-BTC ngày 17 tháng 02 năm 2014 của Bộ Tài chính quy định phương pháp định giá chung đối với hàng hóa, dịch vụ;

Xét Tờ trình số .../TTr-UBND ngày ... tháng ... năm 2024 của Ủy ban nhân dân Thành phố về dự thảo Nghị quyết kéo dài thời gian thực hiện Nghị quyết số 02/2023/NQ-HĐND ngày 04 tháng 7 năm 2023 của Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội quy định giá dịch vụ giáo dục tạm thời để thực hiện thí điểm đối với các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông sử dụng ngân sách nhà nước của thành phố Hà Nội; Báo cáo số .../BC-UBND ngày ... tháng ... năm 2024 của Ủy ban nhân dân Thành phố; Báo cáo thẩm tra số .../BC-VHXX ngày ... tháng ... năm 2024 của Ban Văn hóa - Xã hội Hội đồng nhân dân Thành phố; Ý kiến thảo luận và kết quả biểu quyết của đại biểu Hội đồng nhân dân Thành phố tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Đồng ý kéo dài thời gian thực hiện Nghị quyết số 02/2023/NQ-HĐND ngày 04 tháng 7 năm 2023 của Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội quy định giá dịch vụ giáo dục tạm thời để thực hiện thí điểm đối với các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông sử dụng ngân sách nhà nước của thành phố Hà Nội đến hết năm học 2024-2025, năm học 2024-2025 được tính từ tháng 9 năm 2024 đến hết tháng 8 năm 2025.

Điều 2. Tổ chức thực hiện:

1. Giao Ủy ban nhân dân Thành phố

a) Tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết theo quy định.

b) Chỉ đạo Sở Giáo dục và Đào tạo; Ủy ban nhân các quận, huyện, thị xã triển khai thí điểm giá dịch vụ giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông năm học 2024-2025 đối với các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập theo phân cấp quản lý ở mọi cấp học.

c) Chỉ đạo Sở Giáo dục và Đào tạo; Ủy ban nhân dân các quận, huyện, thị xã và các đơn vị có liên quan tổng kết, đánh giá khi kết thúc năm học 2024-2025, báo cáo Thường trực Hội đồng nhân dân Thành phố.

d) Chỉ đạo Sở Giáo dục và Đào tạo, các đơn vị liên quan tham mưu xây dựng để ban hành định mức kinh tế kỹ thuật, định mức chi phí trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo làm căn cứ xây dựng giá dịch vụ giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông sử dụng ngân sách nhà nước của thành phố Hà Nội từ năm học 2025-2026.

e) Trường hợp Chính phủ ban hành chế độ tiền lương theo Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 21/5/2018 của Hội nghị lần thứ bảy Ban Chấp hành Trung ương khóa XII về cải cách chính sách tiền lương đối với cán bộ, công chức,

viên chức, lực lượng vũ trang và người lao động trong doanh nghiệp; dẫn đến có biến động giá dịch đã được quy định tại Nghị quyết số 02/2023/NQ-HĐND giao Ủy ban nhân dân Thành phố chỉ đạo Sở Giáo dục và Đào tạo phối hợp với Sở Tài chính và các đơn vị có liên quan xác định mức giá cụ thể bảo đảm tính đúng, tính đủ chi phí tiền lương theo quy định của Chính phủ.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân Thành phố, các Tổ đại biểu, đại biểu Hội đồng nhân dân Thành phố giám sát việc tổ chức thực hiện Nghị quyết.

3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố Hà Nội và các tổ chức chính trị - xã hội phối hợp tuyên truyền và tham gia giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

4. Trong thời gian thực hiện Nghị quyết, trường hợp Trung ương có văn bản mới sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế dẫn tới Nghị quyết của Hội đồng nhân dân Thành phố không còn phù hợp, Ủy ban nhân dân Thành phố trình Hội đồng nhân dân Thành phố điều chỉnh theo quy định.

Nghị quyết đã được Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội khoá XVI, kỳ họp thứ 16 thông qua ngày ... tháng ... năm 2024, có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Ban công tác đại biểu thuộc UBTV Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội; Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ: Giáo dục và Đào tạo, Tài chính, Tư pháp;
- Thường trực Thành ủy;
- Thường trực: HĐND, UBND, UBMTTQ Thành phố;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội Hà Nội;
- Đại biểu HĐND Thành phố;
- VP TU, các Ban Đảng TU;
- Các Ban HĐND Thành phố;
- VP Đoàn ĐBQH&HĐND; VP UBND Thành phố;
- Các sở, ban, ngành Thành phố;
- TT HĐND, UBND các quận, huyện, thị xã;
- Công báo Thành phố, Công GTĐT Thành phố;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Nguyễn Ngọc Tuấn